

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Tùng
2. Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa (T30) Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phan Hoài H; sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (hộ khẩu thường trú: Không; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý N.H và bà Phan Thị T.H; vợ, con: tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 25/02/2019, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 03 năm tù (theo Bản án số 13/2019/HS-ST). Bị cáo kháng cáo, ngày 20/5/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, không chấp

nH.H kháng cáo, tuyên y án sơ thẩm (theo Bản án số 227/2019/HS-PT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/02/2021, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm ngày 24/9/2019.

Nhân thân:

- Ngày 02/8/2006, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội Phú Đức, thời hạn 24 tháng, do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Quá trình chấp hành, ngày 19/11/2008, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định chuyển học viên sang Trung tâm Giáo dục – Lao động – Xã hội Phước Bình để tiếp tục quản lý, giáo dục, chữa bệnh. Ngày 31/3/2009, chấp hành xong. Ngày 27/5/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú.

- Ngày 02/7/2010, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (theo Bản án số 96/2010/HSST). Bị cáo kháng cáo, ngày 10/9/2010, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, chấp nH.H kháng cáo giảm mức hình phạt, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù (theo Bản án số 486/2010/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2013, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/10/2010.

- Ngày 16/6/2015, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 219/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 26/3/2017.

- Ngày 11/11/2022, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (theo Bản án số 159/2022/HS-ST).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

2. Huỳnh Ngọc S; sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 232F/15 HP, Phường X, Quận Y, TP.HCM; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Phương E (chết) và bà Nguyễn Thị Thu Th; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 20/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 107/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2017; chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 13/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 119/2018/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2019; chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt.

Nhân thân:

- Ngày 15/6/2009, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số: 239/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2010; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/9/2009.

- Ngày 29/5/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa người vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng (Quyết định số: 4552/QĐ-UBND). Ngày 20/11/2014, chấp hành xong và bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 04/8/2022, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng (Quyết định số: 93/QĐ-TA).

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2022 đến nay. (có mặt tại điểm cầu thành phần)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 24/6/2022, sau khi đi làm về, Phan Hoài H đến khu vực Thành phố BH, tỉnh ĐN gặp một người đàn ông hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H bỏ vào túi áo và đi về nhà tại địa chỉ: 263D/6 Ba Đình, Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi về đến nhà, H gặp Phan H.H và mượn điện thoại của H.H để chơi điện tử.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Huỳnh Ngọc S và Nguyễn Phúc Nh (là bạn của S) đang ngồi chơi tại trước nhà số 232F/15 HP, Phường X, Quận Y. Tại đây, S có nói với Nh đi mua nước về uống thì Nh đồng ý. Sau đó, S sử dụng điện thoại gọi đến điện thoại của H.H để rủ H đến nhà S sử dụng ma túy thì H đồng ý. Sau đó, H đến nhà của S thì H mang ma túy đã mua trước đó bỏ vào bình đựng cụ sử dụng ma túy của H và S để cùng sử dụng. S và H sử dụng ma túy được một lúc thì Nh mua nước về. Lúc này, S gọi Nh vào sử dụng ma túy chung với S và H thì Nh đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Phan H.H (cháu ruột của H) đến tìm H để lấy lại điện thoại thì S có rủ H.H vào sử dụng ma túy chung thì H.H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính nhà của S. Trong quá trình kiểm tra, Phan Hoài H không chấp hành, chống đối và bỏ chạy nên bị lực lượng Công an khống chế, bắt giữ. Sau đó, Công an tiến hành tạm giữ vật chứng, dẫn giải H, mời S, NH.H, H.H về trụ sở Công an để làm việc. Xét nghiệm nhanh chất ma túy, Phan Hoài H, Phan H.H, Nguyễn Phúc Nh, Huỳnh Ngọc S đều dương tính với ma túy. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án: 01 bình nhựa (trên nắp bình nhựa có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 ống thủy tinh trắng).

Tại bản Kết luận giám định số 5535/KLGD-MT ngày 04/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất lỏng không màu tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết, không thể xác định được do hàm lượng quá thấp.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Phan Hoài H, Huỳnh Ngọc S khai nH.H toàn bộ hành vi phạm tội trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 27/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo:

- Phan Hoài H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Huỳnh Ngọc S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Hoài H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị như sau:

- Đối với bị cáo Phan Hoài H: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp với hình phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 159/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

- Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc S: Áp dụng các điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NH.H ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH.H định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Hoài H và Huỳnh Ngọc S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo về cơ bản phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 22 giờ 30 phút, ngày 24/6/2022, tại nhà số 232F/15 HP, Phường X, Quận Y, TP.HCM, các bị cáo Phan Hoài H và Huỳnh Ngọc S bị bắt quả tang có hành vi tổ chức cho Nguyễn Phúc Nh, Phan H.H sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo Phan Hoài H là người cung cấp ma túy; bị cáo Huỳnh Ngọc S dùng địa điểm là nơi ở của mình tại nhà số 232F/15 HP, Phường X, Quận Y, TP.HCM để cho Nguyễn Phúc Nh, Phan H.H (là bạn bè quen biết của bị cáo và là người nghiện ma túy) sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở do mình quản lý.

Bị cáo Phan Hoài H và Huỳnh Ngọc S cung cấp dụng cụ cần thiết để sử dụng ma túy

cho các bị cáo cùng Nguyễn Phúc Nh, Phan H.H sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như sau:

“ 1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

h) Tái phạm nguy hiểm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Hành vi của bị cáo Phan Hoài H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Huỳnh Ngọc S đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 119/2018/HS-ST ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8 với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*”. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, đây cũng là tình tiết định khung hình phạt của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó,

Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ mang tính nhất thời, giản đơn. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò từng bị cáo.

[8] Năm 2019, bị cáo Phan Hoài H bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*tái phạm*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Bị cáo Phan Hoài H có nhân thân xấu, năm 2010, bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”; 02 lần bị đưa đi chữa bệnh, cai nghiện bắt buộc do nghiện ma túy vào năm 2006 và 2015. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo H.

[10] Bị cáo Huỳnh Ngọc S có nhân thân xấu, năm 2009, bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”; 02 lần bị đưa đi chữa bệnh, cai nghiện bắt buộc do nghiện ma túy vào năm 2012 và 2022. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo S.

[11] Xét thấy hành vi của các bị cáo không nhằm mục đích thu lợi bất chính, đồng thời theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Xét thấy, Bản án số: 159/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử bị cáo Phan Hoài H về tội “Chống người thi hành công vụ” đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Phan Hoài H chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[13] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ 01 bình nhựa (trên nắp bình nhựa có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 ống thủy tinh trắng) trong gói niêm phong bên ngoài có ghi số 4068/22 (863), các chữ ký ghi tên Nguyễn Thành Trung, Đại úy Huỳnh Phương Thảo. Xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phan Hoài H, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Đối với khối lượng ma túy Phan Hoài H dùng để tổ chức sử dụng trái phép, qua giám định không thể xác định được do hàm lượng quá thấp nên không xử lý về hành tàng trữ trái phép chất ma túy.

[16] Nguyễn Phúc Nh, Phan H.H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 25/8/2022, Tòa án nhân dân Quận 8 ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Phúc Nh, Phan H.H là phù hợp quy định pháp luật.

[17] Đối với bà Huỳnh Thị Sáng là người quản lý căn nhà địa chỉ số 232F/15 HP, Phường X, Quận Y, do không biết các bị cáo dùng nhà để tổ chức sử dụng trái phép ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[18] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Hoài H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án số 159/2022/HS-ST ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2022.

- Căn cứ vào các điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong 4068/22 (863), bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Tuấn, cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long, giám định viên Huỳnh Phương Thảo và hình dấu công an Phường 8, Quận 8.

(Theo Biên bản giao, nH.H vật chứng ngày 16/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Phan Hoài H và Huỳnh Ngọc S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nH.H:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc